

KINH CON ĐƯỜNG CỦA MƯỜI NGHIỆP TỐT LÀNH

Hán dịch: Đại Đường_ **Vu Điền** (Vương quốc Ku-stana ở Tây Vực, nay là Khotan) Tam Tạng **THẬT XOA NAN ĐÀ** (Śikṣānanda: Học Hỷ) phụng Chế dịch
Việt dịch: HUYỀN THANH

Như vậy tôi nghe: Một thời Đức Phật ngự tại **cung Rồng Sa Kiệt La** (Sāgara-nāgarāja-pūra) cùng với tám ngàn chúng Đại Tỳ Kheo, ba vạn hai ngàn vị Bồ Tát Ma Ha Tát đến dự.

Bấy giờ Đức Thế Tôn bảo **Long Vương** (Nāgarāja:vua Rồng) rằng: “Tất cả chúng sinh có Tâm Tướng khác nhau cho nên gây tạo Nghiệp cũng khác nhau. Do đó cho nên có các nẻo luân chuyển.

Này Long Vương! Ông thấy hình sắc chủng loại trong Hội này với biển lớn đều khác nhau chẳng?! Như vậy tất cả không có cái gì chẳng phải do Tâm tạo ra **điều tốt lành** (Kusāla:Thiện), **điều chẳng tốt lành** (Akusāla:bất thiện) là chỗ đến của nghiệp thân, nghiệp miệng, nghiệp Ý...Nhưng Tâm không có hình sắc, chẳng thể nhìn thấy lấy được, mà chỉ là sự hư vọng do các Pháp tụ tập dấy lên, rốt ráo không có chủ, không có *cái Ta, cái của Ta*. Tuy đều tùy theo Nghiệp đã hiện ra sự chẳng giống nhau, nhưng thật ra ở bên trong không có **người tạo làm**. Cho nên tất cả **Pháp** (Dharma) đều chẳng thể nghĩ bàn được **Tự Tính như Huyền**. Bậc Trí biết xong, nên tu **mười điều tốt lành** (Thập Thiện), để cho nhóm **Uẩn** (Skandha), **Xứ** (Āyatana), **Giới** (Dhātu) đã được sinh ra đó thay đều đoạn chính, người nhìn thấy không có chán ghét.

Long Vương! Ông quán thân Phật được sinh ra từ trăm ngàn ức Phước Đức, các tướng trang nghiêm, ánh sáng rực rỡ bao trùm các Đại Chúng. Giả sử vô lượng ức vị **Tự Tại Phạm Vương** cũng chẳng thể hiển hiện che trùm được.Nếu có người chiêm ngưỡng thân của Như Lai thì không có ai chẳng lóa mắt.

Ông lại quán hình sắc màu nhiệm nghiêm tịnh của các vị Đại Bồ Tát thì tất cả đều do tu tập Phước Đức của nghiệp tốt lành mà sinh ra.

Lại các vị có Uy Thế lớn của các hàng tám Bộ Trời Rồng cũng nhân vào Phước Đức của nghiệp tốt lành mà sinh ra.

Nay trên biển lớn, hết thảy chúng sinh có hình sắc thô kệch thấp hèn, hoặc lớn hoặc nhỏ đều do mọi loại **nhớ tưởng** (niệm tướng) trong Tâm của mình tạo ra các nghiệp chẳng lành của thân miệng ý, chính vì thế cho nên tùy theo Nghiệp đều tự nhận chịu sự báo ứng.

Nay ông nên tu học như vậy, cũng khiến cho chúng sinh thấu đạt **Nhân** (Hetu) **Quả** (Phāla), tu tập nghiệp tốt lành. Ông nên đổi với việc này, có cái nhìn chính đúng (chính kiến) chẳng lay động, đừng để rơi vào trong cái nhìn **Đoạn Thường**. Đối với các ruộng Phước nên vui vẻ kính dường, Chính vì thế cho nên các ông cũng được người, Trời cung kính cúng dường.

Này Long Vương! Nên biết Bồ Tát có một Pháp hay chặt đứt tất cả nỗi khổ của các đường ác. Thế nào là một? Ấy là ở ngày đêm thường nhớ suy nghĩ, quán sát Pháp tốt lành, khiến cho các Pháp tốt lành niệm niệm tăng trưởng, chẳng cho phép chút phần **chẳng tốt lành** nào xen tạp vào. Đấy tức hay khiến cho chặt đứt hẳn các điều ác,

viên mãn Pháp tốt lành, thường được gán gửi chư Phật, Bồ Tát với các chúng Thánh khác.

Nói **Pháp tốt lành** (Kuśala-dharma:Thiện Pháp) là thân của người Trời, Thanh Văn Bồ Đề, Độc Giác Bồ Đề, Vô Thượng Bồ Đề đều y theo Pháp này dùng làm căn bản để được thành tựu, cho nên gọi là **Pháp tốt lành**

Pháp này tức là đường lối của **mười Nghiệp tốt lành** (Daśa-kuśala-karmāṇi: Thập Thiện Nghiệp). Nhóm nào là mười? Ấy là hay lia hẳn **sự sát sinh** (Pāṇātipātā-ṭṭivirati), **trộm cắp** (Adattādānā-dvirati), **Tà Hạnh** (Kāma-mithyācārā-dvirati), **nói dối** (Mṛṣāvādāvirati), **nói hai lưỡi** (Paisunyātvirati), **miệng nói điều ác** (Pāruṣyāṭprativirati), **nói thêu dệt phù phiếm** (Saṃbhinnapralāpāt-prativirati), **tham dục** (Abhidhyāyāḥ-prativirati), **giận dữ** (Vyāpādāt-prativirati), **Tà Kiến** (Mithyā-dṛṣṭi-prativirati).

_ Ngày Long Vương! Nếu lia sự **Sát Sinh** (Pāṇātipātā-ṭṭivirati) liền được thành tựu mười Pháp **lia sự tức tối bực bội** (Ly Nāo Pháp). Nhóm nào là mười?

- 1_ Đối với các chúng sinh, ban cho khắp sự không sợ hãi
- 2_ Thường đối với chúng sinh, dấy lên **Tâm Đại Từ** (Māhā-maitra-citta)
- 3_ Chặt đứt hẳn tất cả tập khí giận dữ
- 4_ Thân thường không có bệnh
- 5_ Thọ Mệnh lâu dài
- 6_ Luôn được hàng **Phi Nhân** (Amaṇuṣya) thủ hộ
- 7_ Thường không có mộng ác. Ngủ say, tỉnh giấc đều được khoái lạc
- 8_ Diệt trừ Oán Kết, mọi Oán tự giải
- 9_ Không có sự sợ hãi của đường ác
- 10_ Khi chết được sinh lên Trời.

Đây là mười điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời được **Thọ Mệnh tự tại tùy theo Tâm** của Phật

_ Lại nữa Long Vương! Nếu lia sự **trộm cắp** (Adattādānā-dvirati) liền được mười loại Pháp **có thể ôm giữ niềm tin** (khả bảo Tín Pháp). Nhóm nào là mười?

- 1_ Gom chứa được nhiều tiền của. Vua chúa, giặc cướp, nước, lửa với vợ vua (phi), con yêu dấu (ái tử) chẳng thể làm cho tan diệt.
- 2_ Nhiều người thương nhớ
- 3_ Chẳng bị người lừa dối phản bội
- 4_ Mười phương khen ngợi sự tốt đẹp
- 5_ Chẳng lo lắng bị tổn hại
- 6_ Tiếng tốt được lưu truyền
- 7_ Ở trong Chúng không có sợ hãi
- 8_ Tiền của, thọ mệnh, sắc đẹp, sức lực được an vui
- 9_ Biện Tài đầy đủ không có thiếu sót
- 9_ Thường ôm giữ Ý bổ thí
- 10_ Khi chết được sinh lên Trời

Đây là mười điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời được chúng Trí Đại Bồ Đề thanh tịnh.

_ Lại nữa Long Vương! Nếu lia **Tà Hạnh** (Kāma-mithyācārā-dvirati) liền được bốn loại Pháp mà bậc Trí đã khen ngợi. Nhóm nào là bốn?

- 1_ Các Căn được điều hòa, thuận lợi
- 2_ Lia hẳn sự ồn ào chẳng yên tĩnh
- 3_ Được đời khen ngợi
- 4_ Không ai có thể xâm phạm vợ của mình được

Đây là bốn điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời được tướng **Trượng Phu Ấn Mật Tàng** của Phật.

_ Lại nữa Long Vương! Nếu lia **lời nói dối** (Mṛṣāvādāvirati) liền được tám loại Pháp mà chư Thiên đã khen ngợi. Nhóm nào là tám?

- 1_ Miệng thường trong sạch, tỏa ra mùi thơm của hoa **Ưu Bát** (Utpala)
- 2_ Là nơi được Thế Gian tin phục
- 3_ Phát ra lời thành chứng có được Người Trời kính yêu
- 4_ Thường dùng lời yêu thương an ủi chúng sinh
- 5_ Được niềm vui của Ý thù thắng, ba Nghiệp trong sạch
- 6_ Lời nói không có sự sai lầm, Tâm thường vui vẻ
- 7_ Phát ra lời nói tôn trọng được Người Trời phụng hành
- 8_ Trí Tuệ thù thắng không ai có thể chế phục được

Đây là tám điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời liền được lời nói chân thật của Như Lai.

_ Lại nữa Long Vương! Nếu lia sự **nói hai lưỡi** (Paisunyātvirati) liền được năm loại Pháp chẳng thể hoại. Nhóm nào là năm?

- 1_ Được thân chẳng hoại, không gì có thể hại được
- 2_ Được quyền thuộc chẳng hoại, không gì có thể phá được
- 3_ Được niềm tin chẳng hoại, thuận theo **Bản Nghiệp**
- 4_ Được **Pháp Hành** chẳng hoại, chỗ dựa tu được bền chắc
- 5_ Được Thiện Tri Thức chẳng hoại, chẳng bị lừa dối mê hoặc

Đây là năm điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời được quyền thuộc chân chính. Các Ma, Ngoại Đạo chẳng thể làm cho tan hoại.

_ Lại nữa Long Vương! Nếu lia **cái miệng nói điều ác** (Pāruṣyātpativirati) liền được tám loại Nghiệp trong sạch. Nhóm nào là tám?

- 1_ Lời nói ra, chẳng trái ngược với Pháp đã được chế ra
- 2_ Lời nói ra, đều có lợi ích
- 3_ Lời nói ra, đều khế hợp với Lý
- 4_ Ngôn từ khéo léo tốt đẹp
- 5_ Lời nói ra, có thể vâng theo lãnh hội
- 6_ Lời nói ra, liền được tin dùng
- 7_ Lời nói ra, không thể chê trách
- 8_ Lời nói ra, hoàn toàn được yêu thích

Đây là tám điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời đầy đủ tướng tiếng **Phạm Âm** của Như Lai.

_ Lại nữa Long Vương! Nếu lia **lời nói thêu dệt phù phiếm** (Sambhinnapralāpāt-prativirati) liền được ba loại Quyết Định. Nhóm nào là ba?

- 1_ Quyết là nơi được người Trí yêu mến
- 2_ Quyết định hay dùng Trí như thật hỏi đáp
- 3_ Quyết định đối với Người, Trời có uy đức tối thắng, không có hư vọng.

Đây là ba điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời liền được các chỗ **Thọ Ký** (Vyākaraṇa) của Như Lai, đều chẳng hư hao.

_ Lại nữa Long Vương! Nếu lia sự **Tham Dục** (Abhidhyāyāḥ-prativirati) liền được thành tựu năm loại Tự Tại. Nhóm nào là năm?

- 1_ Ba Nghiệp tự tại, đầy đủ các Căn
 - 2_ Tiền của vật chất tự tại, tất cả Oán Tặc chẳng thể cướp đoạt
 - 3_ Phước Đức tự tại, tùy theo Tâm đã muốn vật gì thì đều có đủ.
 - 4_ Địa vị của vua chúa (vương vị) tự tại, đều được phụng hiến châu báu, vật kỳ diệu
 - 5_ Vật đã đạt được vượt quá sự mong cầu ban đầu, thù thắng gấp hàng trăm lần.
- Do khi xưa chẳng keo kiệt ganh tỵ.

Đây là năm điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời ba cõi đặc biệt tôn trọng, đều cùng nhau kính dưỡng.

_ Lại nữa Long Vương! Nếu lia sự **giận dữ** (Vyāpādāt-prativirati) liền được tám loại Pháp của Tâm vui thích. Nhóm nào là tám?

- 1_ Không có Tâm tổn nã
- 2_ Không có Tâm giận dữ
- 3_ Tâm không có tranh giành kiện tụng
- 4_ Tâm nhu hòa chất phác ngay thẳng
- 5_ Được **Tâm Từ** (Maitra-citta) của bậc Thánh
- 6_ Tâm thường làm lợi ích yên ổn cho chúng sinh
- 7_ Thân tướng đoan nghiêm được **Chúng** cùng nhau tôn kính
- 8_ Do hòa nhân cho nên mau sinh vào **thế giới của Phạm Thiên** (Brahma-loka: Phạm Thế)

Đây là tám điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miểu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời được Tâm không ngại, người quán sát không có chán ghét.

_ Lại nữa Long Vương! Nếu lia **Tà Kiến** (Mithyā-dṛṣṭi-prativirati) liền được thành tựu mười Pháp **Công Đức**. Nhóm nào là mười?

- 1_ Được niềm vui của Ý chân thật tốt lành, bạn bè chân thật tốt lành
- 2_ Tin sâu Nhân Quả, cho dù mất đi Thân Mệnh, cuối cùng vẫn chẳng làm điều ác

- 3_ Chỉ quy y Phật, chẳng quy y hàng Trời khác
- 4_ Tâm ngay thẳng, thấy chính đúng, lia hẳn tất cả lưới nghi ngờ **tốt xấu** (cát hung)
- 5_ Thường sinh vào cõi Người, Trời chẳng rơi vào đường ác
- 6_ Vô lượng Phước Tuệ chuyển dần dần tăng hơn
- 7_ Lia hẳn đường Tà, thực hành **Thánh Đạo**
- 8_ Chẳng khởi **Thân Kiến** (Satkaya-drṣṭi), buông bỏ các nghiệp ác
- 9_ Trụ ở cái thấy không có ngăn ngại
- 10_ Chẳng bị rơi vào các nạn

Đây là mười điều. Nếu hay hồi hướng về **A Nậu Đa La Tam Miêu Tam Bồ Đề** (Anuttarā-samyaksambuddhi: Vô Thượng Chính Đẳng Chính Giác) thì sau này khi thành Phật thời mau chứng tất cả Phật Pháp, thành tựu Thần Thông tự tại”.

Bấy giờ Đức Thế Tôn lại bảo Long Vương rằng: “Nếu có Bồ Tát y theo **nghiệp tốt lành** này.

.) Ở lúc tu Đạo thời hay lia **sự giết hại**, rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được. Sống lâu không bị chết yểu, chẳng bị tất cả Oán Tặc gây tổn hại.

.) Do lia việc **không cho mà lấy**, rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được. Tối thắng không có ai sánh kịp, đều hay gom tập đủ **Pháp Tạng** (Dharma-garbha) của chư Phật.

.) Do lia **Hạnh chẳng trong sạch** (A-brahma-caryā: Phi Phạm Hạnh) rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được. Nhà của người ấy ngay thẳng hòa thuận, không ai có thể dùng Tâm **ham muốn** (dục tâm) nhìn ngó mẹ với vợ con của người ấy.

.) Do lia **lời nói dối trá lừa gạt**, rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được.

.) Do lia mọi **sự hủy báng**, nhiếp giữ **Chính Pháp** như Thế Nguyên ấy thì chỗ đã làm đều được Quả.

.) Do lia **lời nói ly gián**, rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được. Quyển Thuộc hòa thuận, đồng một chí ưa thích, luôn không có việc tranh giành ngang trái.

.) Do lia **lời nói thô ác**, rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được. Tất cả Chúng Hội vui vẻ quy y, lời nói đều được tin nhận, không có ai chống trái.

.) Do lia **lời nói không có nghĩa**, rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được. Lời nói chẳng hư giả, mọi người đều kính nhận, hay dùng phương tiện khéo chặt đứt các nghi hoặc.

.) Do lia **Tâm tham cầu**, rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được. Tất cả thứ có được đều dùng **Tuệ** buông bỏ, tin hiểu bền chắc cho nên có đầy đủ Uy Lực lớn.

.) Do lia **Tâm phẫn nộ**, rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được. Mau tự thành tựu Tâm Trí không có ngăn ngại. Các Căn trang nghiêm tốt đẹp, nhìn thấy đều kính yêu.

.) Do lia **Tâm tà ác hẹp hòi điên đảo** (Tà đảo tâm), rồi thực hành bố thí, cho nên thường giàu có: tiền tài vật báu không ai có thể xâm phạm chiếm đoạt được. Luôn sinh vào nhà có Chính Kiến, kính tín. Thấy Phật, nghe Pháp, cúng dường chúng Tăng. Thường chẳng quên mất **Tâm Đại Bồ Đề**.

Đây là Đại Sĩ lúc tu **Bồ Tát Đạo** (Bodhisatva-mārga) thời thực hành mười nghiệp tốt lành.

.) Do **Bố Thí** (Dāna) **trang nghiêm** cho nên đã được lợi lớn
.) Như vậy Long Vương! Nói sự cần thiết là: Thực hành **con đường mười điều tốt lành** (Thập Thiện Đạo) dùng **Giới trang nghiêm** cho nên hay sinh tất cả Nghĩa Lợi của Phật Pháp, viên mãn Đại Nguyện.

.) Do **Nhẫn Nhục** (Kṣānti) **trang nghiêm** cho nên được Viên Âm của Phật, đầy đủ mọi tướng tốt đẹp.

.) Do **Tinh Tiến** (Vīrya) **trang nghiêm** cho nên hay phá Ma Oán, nhập vào Pháp Tạng của Phật.

.) Do **Định** (Dhyāna) **trang nghiêm** cho nên hay sinh niệm Tuệ, *hối hận việc làm sai trái* (Hrī: Tàm), *ghê sợ tội lỗi sùng kính Công Đức* (Apatrāpya:Quý), nhẹ nhàng, an ổn.

.) Do **Tuệ** (Prajñā) **trang nghiêm** cho nên hay chặt đứt tất cả **Vọng Kiến** phân biệt

.) Do **Từ** (Maitra) **trang nghiêm** cho nên đối với các chúng sinh chẳng dấy lên sự não hại

.) Do **Bi** (Kāruṇa) **trang nghiêm** cho nên thương xót các chúng sinh, thường chẳng chán bỏ

.) Do **Hỷ** (Muditā) **trang nghiêm** cho nên nhìn thấy người tu Thiện thì Tâm không có tỵ hiềm ganh ghét.

.) Do **Xả** (Upekṣa) **trang nghiêm** cho nên đối với cảnh thuận nghịch thì không có Tâm yêu giận

.) Do **bốn Nhiếp** (Catvāri-saṃgraha-vastūni) **trang nghiêm** cho nên thường siêng năng nhiếp hóa tất cả chúng sinh.

.) Do **Niệm Xứ** (Smṛtyupaṣṭhāna) **trang nghiêm** cho nên khéo hay tu tập **Tứ Niệm Xứ Quán**.

.) Do **Chính Cần** (Samyak-prahāṇāni) **trang nghiêm** cho nên đều hay đoạn trừ tất cả Pháp chẳng tốt lành (bất thiện Pháp), thành tất cả Pháp tốt lành (Thiện Pháp)

.) Do **Thần Túc** (Rddhipāda) **trang nghiêm** cho nên luôn khiến cho Thân Tâm nhẹ nhàng, an ổn, khoái lạc

.) Do **năm Căn** (Pañca-indrya) **trang nghiêm** cho nên tin sâu bền chắc, siêng năng không có lười biếng. Thường không có mê vọng, lạng lẽ điều thuận chặt đứt các phiền não.

.) Do **Lực** (Pañca-Bala: năm Lực) **trang nghiêm** cho nên mọi Oán diệt hết, không gì có thể hủy hoại được.

.) Do **Giác Chi** (Sapta-Bodhiyaṅga: bảy Giác Chi) **trang nghiêm** cho nên thường khéo giác ngộ tất cả các Pháp.

.) Do **Chính Đạo** (Aṣṭaṅgika-mārga: tám Chính Đạo) **trang nghiêm** cho nên được **Chính Trí Tuệ** thường hiện ngay trước mặt.

.) Do **Chỉ** (Śamatha) **trang nghiêm** cho nên hay gột trừ tất cả **Kiết Sử**
.) Do **Quán** (Vipāśyana) **trang nghiêm** cho nên hay như thật biết Tự Tính của các Pháp.

) Do **Phương Tiện** (Upāya) **trang nghiêm** cho nên mau được thành mãn niềm vui của **Vô Vi**.

Này Long Vương! Nên biết mười Nghiệp tốt lành này, cho đến hay khiến cho **mười Lục, bốn Pháp Vô Úy, mười tám Bất Cộng**, tất cả Phật Pháp đều được viên mãn. Chính vì thế cho nên các ông nên siêng năng tu học.

Long Vương! Ví như tất cả thành, ấp, thôn, xóm đều y theo Đại Địa mà được an trụ. Tất cả cỏ thuốc, cỏ cây, rừng rậm đều y theo đất mà được sinh trưởng.

Con đường mười điều tốt lành này cũng lại như vậy. Tất cả Người, Trời y theo đó mà dựng lập. Tất cả Thanh Văn, Độc Giác, Bồ Đề, các Hạnh của Bồ Tát, tất cả Phật Pháp đều cùng y theo Đại Địa **mười điều tốt lành** (thập Thiện) này mà được thành tựu.

Đức Phật nói Kinh xong thời **Sa Kiệt La Long Vương** (Sāgara-nāga-rāja) với các Đại Chúng, tất cả hàng Trời, Người, A Tu La... trong Thế Gian đều rất vui vẻ, tin nhận phụng hành.

KINH CON ĐƯỜNG CỦA MƯỜI NGHIỆP TỐT LÀNH
Hết

27/05/2012